

Bản án số: 65/2018/HS-PT
Ngày 29-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Sơn;

Ông Lộc Sơn Thái;

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 90/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Đào Xuân D do có kháng cáo của bị đơn dân sự đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị:

Đào Xuân D, sinh ngày 12 - 4 - 1985 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân T, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1962; có vợ Lương Thị P, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24 - 6 - 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử 18 tháng tù cho hưởng án treo về Tội trộm cắp tài sản; bị bắt, bị tạm giam từ ngày 06/12/2017 đến ngày 08/01/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Đoàn Văn X, sinh năm 1987, nơi cư trú: Số Y/Z đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:

- Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần M; địa chỉ: Số N đường K, phường G, quận H, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự: Ông Phạm Văn T2 theo văn bản ủy quyền ngày 01/11/2017, có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự*: Chị Nguyễn Thanh X1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số Y/Z đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 15/8/2017 Đào Xuân D điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 29C-432.62 kéo theo rơ moóc BKS 29R-017.17 đi đến km 47 + 100 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn H1, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện 01 xe mô tô chạy cùng chiều nên Đào Xuân D đánh lái lấn sang phần đường dành cho xe cơ giới đi ngược chiều. Khi đang đi ở phần đường ngược chiều thì có xe ô tô biển kiểm soát 12C1 – 061.33 do anh Đoàn Văn X điều khiển đi tới. Do không kịp điều khiển xe về phần đường của mình nên Đào Xuân D đã đâm vào góc bên trái xe ô tô biển kiểm soát 12C1 - 061.33 dẫn đến tai nạn, hậu quả anh Đoàn Văn X bị thương, 02 xe ô tô hư hỏng nặng. Kết quả điều tra cho thấy chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 12C1 - 061.33 là chị Nguyễn Thanh X1 (vợ anh Đoàn Văn X), chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29C – 432.62 kéo rơ moóc biển kiểm soát 29R – 017.17 là Công ty cổ phần M. Tại Hợp đồng lao động số 81/HĐLĐ/MLĐĐ-CNHCM ngày 01/11/2015, được ký kết giữa Công ty Cổ phần M và Đào Xuân D, xác định Đào Xuân D là lái xe của Công ty, làm việc theo nhu cầu của công việc và được trả lương theo tháng. Ngày 12/8/2017, Đào Xuân D được Công ty giao điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29C – 432.62 kéo rơ moóc biển kiểm soát 29R – 017.17 chở hàng từ thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 246/2017/TgT ngày 23/10/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đoàn Văn X là 52%”*.

Tại Kết luận ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chi Lăng xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 12C1 – 061.33 khoảng 400.000.000 đồng.

Tại bản Giám định kỹ thuật số 70/GĐKT-ĐK ngày 09/9/2017 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn đã kết luận: *“Xe ô tô biển kiểm soát 29C – 432.62 và xe ô tô biển kiểm soát 12C1 – 061.33 trước khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật”*

Sau khi tai nạn xảy ra lái xe ô tô 29C – 432.62 Đào Xuân D, cùng đại diện chủ xe là Công ty Cổ phần M đã bồi thường xong phần thiệt hại về sức khỏe cho anh Đoàn Văn X.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đào Xuân D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 45; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Đào Xuân D 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Công ty Cổ phần M phải bồi thường cho chị Nguyễn Thanh X1 350.000.000 đồng. Công ty cổ phần M được quyền sở hữu, quản lý chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12C1 – 061.33.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự.

Ngày 28/6/2018, Công ty Cổ phần M kháng cáo Bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, Công ty chỉ chấp nhận bồi thường cho bị hại 200.000.000 đồng giá trị xe theo giá thị trường hiện nay hoặc mua 01 xe khác cùng chủng loại, năm tháng sản xuất bồi thường cho bị hại và Công ty lấy xe tai nạn về sửa chữa.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn dân sự Công ty Cổ phần M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, lý do giá trị xe ô tô 12C1 – 061.33 của chị Nguyễn Thanh X1, Hội đồng định giá quá cao, Công ty tham khảo giá thị trường xác định xe cùng chủng loại xe 12C1 – 061.33 theo giá thị trường hiện tại khoảng 200.000.000đồng. Vì vậy, Công ty không đồng ý thanh toán giá trị xe như quyết định của Bản án sơ thẩm.

Nguyên đơn dân sự chị Nguyễn Thanh X1 có ý kiến không đồng ý với lý do kháng cáo mà Công ty đưa ra, theo chị giá trị xe chị yêu cầu bồi thường đã thấp hơn giá Hội đồng định giá đã định nên chị đề nghị Hội đồng xét xử giữ mức bồi thường như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo Đào Xuân D đồng ý với mức bồi thường mà Bản án sơ thẩm đã quyết định.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Với các tài liệu có trong hồ sơ, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đào Xuân D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng tội. Đối với nội dung kháng cáo của Công ty Cổ phần M, tại phiên tòa phía Công ty không cung cấp được tài liệu gì chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình. Kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự của huyện Chi Lăng là 400.000.000đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm chị Nguyễn Thanh X1 yêu cầu bồi thường 350.000.000đồng, Bản án sơ thẩm buộc Công ty bồi thường 350.000.000đồng là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần M, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị cáo Đào Xuân D, bị hại Đoàn Văn X, kết quả giám định tình trạng kỹ thuật xe ô tô 29C – 432.62. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đào Xuân D phạm tội “Vi phạm quy

định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Theo Hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty Cổ phần M và bị cáo Đào Xuân D thì bị cáo lái xe theo công việc được giao và được Công ty trả lương theo tháng. Như vậy chủ sở hữu và khai thác lợi ích từ xe là Công ty. Vì vậy, bản án sơ thẩm buộc Công ty phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo Đào Xuân D gây ra là đúng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Xét kháng cáo của Công ty Cổ phần M về phương án bồi thường thiệt hại, thấy sau khi vụ án xảy ra theo thỏa thuận ngày 04/12/2017 giữa hai bên, Công ty cũng đã nhận bàn giao từ Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng xe ô tô biển kiểm soát 12C1 – 061.33 để sửa chữa khắc phục, nhưng chi phí sửa chữa báo giá quá cao (320 triệu đồng) nên Công ty không sửa chữa nữa. Tại phiên tòa sơ thẩm, các bên cũng đồng ý với kết luận giá trị thiệt hại đối với xe 12C1 – 061.33 như kết luận của Hội đồng định giá. Tuy nhiên, các bên không thống nhất được phương án và cách thức bồi thường. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thanh X1 yêu cầu Công ty bồi thường thiệt hại 350.000.000 đồng thấp hơn thiệt hại thực tế được xác định và Công ty sở hữu xe 12C1 – 061.33. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thanh X1 và buộc Công ty phải bồi thường cho chị Xuân 350.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 589, khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015. Phương án và cách thức bồi thường của Công ty đưa ra theo hướng bồi thường xe khác theo giá thị trường tại thời điểm hiện nay trong khoảng 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), hoặc mua 01 xe khác cùng chủng loại, năm tháng sản xuất cho bên bị hại là không có căn cứ. Vì vậy, không có cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần M.

[4] Nhận định trên cũng phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của Công ty cổ phần M không được chấp nhận nên Công ty phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần M; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

1. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các Điều 357, 584, 585, 589, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc Công ty Cổ phần M phải bồi thường cho chị Nguyễn Thanh X1

350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng). Công ty cổ phần M được quyền sở hữu, quản lý chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12C1 – 061.33.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thanh X1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty cổ phần M chưa trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, lãi xuất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 23; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Công ty Cổ phần M phải chịu 17.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch, và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm tổng cộng 17.800.000 đồng xung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2012/04848 ngày 09/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, Công ty Cổ phần M còn phải nộp 17.500.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại, chị Nguyễn Thanh X1, CTCP M.
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hồng